

TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN HÃNG SƠN ĐÔNG Á

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN HÃNG SƠN ĐÔNG Á

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
13h30' -13h45'	❖ Đón tiếp Đại biểu và cổ đông đăng ký tham dự	Ban tổ chức
13h45' -14h00'	❖ Khai mạc Phiên họp ❖ Thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc Đại hội	Dẫn chương trình
14h00' -14h20'	❖ Thông qua kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ban KTTCCĐ
	❖ Phát biểu khai mạc phiên họp, Giới thiệu đại biểu	Chủ tịch HĐQT
	❖ Thông qua chương trình, nội dung và Quy chế làm việc tại Đại hội	Đoàn chủ tịch
14h20' -15h30'	✓ Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty (“HĐQT”)	Chủ tịch HĐQT
	✓ Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014 và kế hoạch kinh doanh năm 2015	Tổng Giám đốc
	✓ Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty (“BKS”)	Ban kiểm soát
	✓ Thảo luận và biểu quyết thông qua các báo cáo của HĐQT, Tổng giám đốc và BKS	Đại hội
	✓ Tờ trình bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015 – 2020; Quy chế Bầu cử thành viên HĐQT, BKS.	Đoàn chủ tịch
	✓ Thông qua Tờ trình bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015 – 2020; Thông qua Quy chế Bầu cử thành viên HĐQT, BKS.	Đoàn chủ tịch
	✓ Thực hiện bầu HĐQT, BKS	Đoàn chủ tịch
	✓ Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014	Đoàn chủ tịch
	✓ Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ	Đoàn chủ tịch
	✓ Tờ trình thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và kế hoạch năm 2015	Đoàn chủ tịch
	✓ Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2015	Ban kiểm soát
	✓ Tờ trình thông qua sửa đổi bổ sung Điều lệ công ty theo Luật Doanh nghiệp năm 2014	Đoàn chủ tịch
	✓ Tờ trình thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông giữa hai kỳ họp Đại hội 2015-2016	Đoàn chủ tịch
	✓ Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP)	Đoàn chủ tịch
	✓ Tờ trình thông qua phương án đầu tư tài sản cố định năm 2015	Đoàn chủ tịch
	✓ Tờ trình thông qua ủy quyền cho HĐQT hợp tác với đối tác Nhật Bản	Đoàn chủ tịch
✓ Thảo luận và biểu quyết thông qua các Tờ trình	Đại hội	
15h45' – 16h15'	❖ Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết & kết quả bầu cử ❖ Thông qua Biên bản Đại hội	Ban kiểm phiếu Ban thư ký
16h30'	❖ Bế mạc Đại Hội	Đoàn chủ tịch

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI
Chủ tịch HĐQT

MAI ANH TÁM

Hà nội, ngày 20 tháng 06 năm 2015

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

Kính thưa Quý vị cổ đông

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội Đồng Quản trị được quy định tại điều lệ Công ty Cổ phần Hăng Sơn Đông Á và tại Luật Doanh nghiệp. Căn cứ vào NQ ĐHĐCĐ thường niên đầu năm 2014 và thực trạng của Công ty, HĐQT Công ty trân trọng báo cáo với toàn thể Đại hội các hoạt động của HĐQT trong năm 2014 và phương hướng hoạt động của năm 2015 một số nội dung như sau:

Hội đồng quản trị năm 2014 gồm 6 thành viên

- Ông Mai Anh Tám - Chủ tịch HĐQT
- Ông Đỗ Trần Mai - Ủy viên HĐQT
- Ông Nguyễn Văn Sơn - Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc
- Bà: An Hà My - Ủy viên HĐQT
- Bà: Nguyễn Thị Hương - Ủy viên HĐQT .

I. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2014. Trong năm qua HĐQT đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết số 01/HĐQT-2014 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, cụ thể như sau:

1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2014:

Doanh thu bán hàng: 125,2 tỷ đồng so với KH 125 tỷ đồng đạt 100% kế hoạch và tăng 10% so với năm 2013

Lợi nhuận trước thuế: 9 tỷ đồng, đạt 75% KH.

Dư nợ phải thu khách hàng 23,6 tỷ đồng, không vượt 22% doanh thu theo NQDHCD đầu năm.

2. Chỉ tiêu phân phối lợi nhuận 2013:

HĐQT đã chỉ đạo ban điều hành phân phối lợi nhuận năm 2013 theo đúng nội dung điều 5, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014, ngày 16/04/2014, trong đó đã thực hiện chi trả cổ tức cho các cổ đông là 10%.

3. Các nhiệm vụ khác:

Trong năm qua, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành có thay đổi một số ngành nghề kinh doanh phù hợp với thực tế của Công ty, công bố đầy đủ thông tin những lần thay đổi, bổ sung điều lệ và vốn điều lệ theo đúng quy định của pháp luật.

II. Công tác quản lý Công ty của HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty

1. Kết quả hoạt động của Hội Đồng Quản trị năm 2014:

Trong năm 2014 Hội đồng quản trị đã họp 8 phiên họp thường kỳ và 2 phiên bất thường, các phiên họp đều có đầy đủ các thành viên và Ban kiểm soát, đều được chuẩn bị

kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, nguyên tắc theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp

HĐQT luôn bám sát tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty, các vấn đề quan trọng, các định hướng lớn của Công ty đều được HĐQT họp, thảo luận dân chủ và ra Nghị quyết, Quyết định kịp thời để Giám đốc Công ty triển khai thực hiện.

HĐQT đã cùng với lãnh đạo điều hành chỉ đạo tổ chức tổng kết công tác năm 2014, triển khai kịp thời Kế hoạch năm 2015 cùng với các giải pháp cụ thể để chỉ đạo thực hiện kế hoạch năm 2015 ngay từ tháng đầu, quý đầu.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Giám đốc và Ban điều hành

a. Những việc đã làm được:

- Năm 2014, Giám đốc điều hành và ban lãnh đạo Công ty đã triển khai các chủ trương của HĐQT tương đối nghiêm túc. Có các biện pháp quản lý điều hành sát thực và có hiệu quả. Công tác tài chính, kế toán, thống kê, kế hoạch, quản trị chi phí đã được chú trọng. Tài sản và tiền vốn của Công ty được quản lý chặt chẽ.

- Bộ máy tổ chức của Công ty dần được củng cố và hoàn thiện theo hướng gọn nhẹ, phù hợp với mô hình của Công ty, nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh. Đội ngũ cán bộ được rà soát, xem xét, bố trí theo chuyên môn được đào tạo.

- Môi trường làm việc, đời sống của cán bộ công nhân viên ngày càng được cải thiện. Các chế độ, chính sách đối với người lao động được Công ty thực hiện nghiêm túc. Công tác thi đua khen thưởng đã kịp thời động viên cá nhân và tập thể có thành tích tốt, góp phần thúc đẩy sản xuất kinh doanh của Công ty ngày càng phát triển(năm qua Công ty có chi thưởng, tổ chức cho toàn thể CBCNV đi thăm quan, nghỉ mát...).

- Căn cứ vào tình hình thực tế và định hướng phát triển của ngành, Tổng Giám đốc và Ban lãnh đạo đã có những quyết sách hợp lý, chủ động tìm ra các hướng đi mới, mở rộng quy mô, ngành nghề SXKD của Công ty theo hướng phát triển bền vững.

- Tạo được uy tín và mối quan hệ tốt với các đơn vị là bạn hàng .

b. Những việc còn hạn chế :

Tuy nhiên, bên cạnh những việc làm được đã nêu, HĐQT Công ty cũng nhận thấy bộ máy điều hành vẫn còn những việc chưa giải quyết tốt. Cụ thể là:

- Thu hồi công nợ còn chậm.

- Trình độ chuyên môn của CBCNV trong một số lĩnh vực còn yếu.

- Việc đầu tư cho đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn của CBCNV còn chưa cao.

III. Phương hướng nhiệm vụ năm 2015:

Năm 2015 tình hình kinh tế xã hội được dự kiến có tăng trưởng nhưng không nhiều, cộng đồng Doanh nghiệp tiếp tục đối mặt với những rủi ro tiềm ẩn, chi phí đầu vào tiếp tục tăng, sức mua của thị trường chưa hồi phục...

Để chủ động đối phó, vượt qua thử thách, thực hiện sản xuất kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động, năm 2015 Công ty sẽ tập trung thực hiện các mục tiêu và định hướng phát triển dưới đây:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên , đề xuất trình Đại hội các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo điều lệ Công ty quy định nhằm triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 một cách hiệu quả nhất.

IV. MỘT SỐ CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH CƠ BẢN 2015

- Doanh thu: 150 tỷ đồng
- Lợi nhuận: 15 tỷ đồng
- Dự kiến chi cổ tức: 10%

Kính thưa các Quý vị!

Năm 2015 HĐQT sẽ tiếp tục nỗ lực vượt qua mọi thử thách để giữ vững sự ổn định và phát triển trong hoạt động của Doanh nghiệp, thực hiện tốt các chỉ tiêu do ĐHCĐ giao, đồng thời HĐQT công ty cũng mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó và đồng thuận của quý cổ đông trong các hoạt động của Công ty.

Thay mặt Đoàn Chủ tịch, Ban tổ chức ĐH kính chúc các vị ĐB mạnh khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp

Xin trân trọng cảm ơn.

Hà Nội ngày 20/06/2015
**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

MAI ANH TÁM



Số:...../2015/HDA-BKS

Báo cáo của Ban kiểm soát
tại ĐHCĐ thường niên năm 2015

Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2015

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN HĂNG SƠN ĐÔNG Á TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2015

Kính thưa Quý Cổ đông!

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hăng Sơn Đông Á;
- Căn cứ vào quy chế làm việc của Ban kiểm soát;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Hăng Sơn Đông Á (HDA) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về các mặt hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015 như sau:

Phần I: KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT NĂM 2014

1. Hoạt động của Ban kiểm soát.

1.1 Cơ cấu tổ chức:

Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Hăng Sơn Đông Á gồm 03 thành viên :

1. Bà **Bùi Thị Thanh Nam** - Trưởng ban.
2. Bà **Lê Thị Thoa** - Thành viên.
3. Ông **Hoàng Trung Kiên** - Thành viên.

1.2 Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2014:

Trong năm vừa qua, Ban kiểm soát đã chủ động thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm tra, giám sát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty Cổ phần Hăng Sơn Đông Á trên cơ sở các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Nội dung cụ thể các công việc bao gồm:

- Lập kế hoạch kiểm tra, giám sát , phân công trách nhiệm cho các thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ đã được quy định.
- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; Giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014; Giám sát việc tuân thủ Điều lệ, các quy chế quản lý nội bộ của Công ty; Các quy chế, quy định của UBCK và pháp luật của Nhà nước.
- Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty
- Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp.
- Trong năm 2014, Ban kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban điều hành tiến hành kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như hiệu quả sử dụng vốn tại đơn vị.

Công tác kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát được thực hiện thường xuyên nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị nhằm giúp Công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành và kiểm soát nội bộ.

2. Kết quả giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014.

Năm 2014 thị trường Bất động sản có phục hồi tuy nhiên vẫn còn khó khăn đối với các doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng. Công ty Cổ phần Hăng Sơn Đông Á cũng không ngoại lệ. Các chỉ tiêu phản ánh kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh so với năm 2013 như sau:

2.1 Các chỉ tiêu chủ yếu:

TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU KINH DOANH NĂM 2014

Từ ngày 01/01/2014 đến hết ngày 31/12/2014

Stt	Nội dung	Năm 2014 (tỷ đồng)		Tỷ lệ (%)		Ghi chú
		Kế hoạch	Thực hiện	So với KH	So với năm 2013	
01	Doanh thu	125	125,2	100	110	
02	Khấu hao	2,641	2,641	100	105	
03	Dư nợ phải thu khách hàng	$\leq 22\%$ DT	23,61	87	108	=19% DT năm 2014 (NQ ĐHCĐ dự nợ không quá 22%)
04	Quỹ lương (Quản lý và bán hàng)	$\leq 8\%$ DT	12	18	16	9.6%/ DT năm 2014 (NQ ĐHCĐ không quá 8% DT)
05	Lợi nhuận trước thuế	12	9	75	85	Năm 2010 = 8.1 tỷ Năm 2011 = 6.1 tỷ Năm 2012 = 4.7 tỷ
06	Lãi cơ bản/CP	3	2,2	73,3	85	Năm 2010 = 4.29 Năm 2011 = 2.55 Năm 2012 = 1.73
07	Chi phí quảng cáo	$\geq 2,5\%$ DT	6,87	205	156	HĐQT yêu cầu tối thiểu = 2,5% /D.thu

2.2 Công tác tài chính kế toán:

Qua công tác kiểm tra, Ban kiểm soát đánh giá bộ máy kế toán của Công ty đã chấp hành đầy đủ các quy định, quy chế của Nhà nước trong công tác hạch toán kế toán. Hoàn thành báo cáo tài chính và thực hiện chế độ công bố thông tin theo quy định. Tuy nhiên bộ phận kế toán của Công ty cần đảm bảo yêu cầu mà ban kiểm soát đã có ý kiến trong cuộc họp HĐQT và ban điều hành; Phải rà soát thu hồi công nợ, kiểm tra ngay lại tuổi nợ tài khoản phải thu khách hàng để trích lập dự phòng phải thu khó đòi để đảm bảo lợi nhuận quyết toán được chính xác.

Quyết toán quỹ lương trên doanh thu được phép chi của năm 2014, phần chi vượt tính sang phần ứng lương của 2015 và trong năm 2015 đề nghị nghị quyết ghi rõ đơn giá tiền lương/ doanh thu.

3. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính năm 2014.

Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính

2014, từ ngày 01/01/2014 đến hết ngày 31/12/2014 và thống nhất xác nhận kết quả cụ thể như sau:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo được quy định tại Quyết định 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 và Thông tư 244/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính.
- Báo cáo đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2014.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.
- Công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ đối với Tổ chức niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Tình hình thực hiện và các chỉ tiêu: Doanh thu năm 2014 bằng 100% so với kế hoạch và bằng 110% so với năm 2013; Tuy nhiên lợi nhuận năm 2014 chỉ bằng 75% so với kế hoạch và bằng 85% so với năm 2013; Doanh thu của Công ty đạt và vượt so với kế hoạch nhưng lợi nhuận chưa đạt kế hoạch chủ yếu vì nguyên nhân chúng ta đầu tư sâu vào chi phí bán hàng, nâng cao thương hiệu sản phẩm của Công ty còn các chi phí khác như NVL, CP Quản lý, CP TC đều bằng hoặc thấp hơn KH:

4. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc.

4.1 Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hăng Sơn Đông Á gồm 05 người:

1. Ông **Mai Anh Tám** - Chủ tịch HĐQT.
2. Ông **Nguyễn Văn Sơn** - Thành viên HĐQT.
3. Ông **Đỗ Trần Mai** - Thành viên HĐQT.
4. Bà **Nguyễn Thị Hương** - Thành viên HĐQT.
5. Bà **An Hà My** - Thành viên HĐQT.

Trong năm 2014, Công ty Cổ phần Hăng Sơn Đông Á có thay đổi nhân sự trong HĐQT (miễn nhiệm bà Phạm Thị Hinh)

Việc thay đổi các thành viên HĐQT trên đây đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2014 thông qua và Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.

Hội đồng quản trị Công ty duy trì họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung hoặc thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các nghị quyết, quyết định giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Điều lệ của Công ty.

Năm 2014, HĐQT đã thường xuyên theo sát các hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty. HĐQT đã tiến hành các cuộc họp để chỉ đạo kịp thời, linh hoạt, đồng thời đưa ra các phương hướng hoạt động, giải quyết những khó khăn, tồn tại, cụ thể:

- ◆ *Xem xét, đánh giá hoạt động kinh doanh của từng tháng, từng quý từ đó đưa ra kế hoạch cụ thể cho các tháng, quý tiếp theo tới từng bộ phận.*
- ◆ *Chỉ đạo, rà soát các cơ chế, chính sách để sửa đổi bổ sung cho phù hợp.*
- ◆ *Chỉ đạo ban điều hành sắp xếp tinh giảm bộ máy, nâng cao năng lực hoạt động.*

4.2 Kết quả giám sát đối với Ban Giám đốc:

Trên cơ sở các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các văn bản chỉ đạo của Hội đồng quản trị Công ty, đồng thời tùy thuộc vào yêu cầu cụ thể của hoạt động sản xuất kinh doanh, Giám đốc thực hiện phân công nhiệm vụ cho các trưởng phòng, ban, tổ đội sản xuất theo từng lĩnh vực chuyên môn, yêu cầu và tính chất của từng hạng mục công việc cụ thể.

Ban Giám đốc công ty đã xác định được những khó khăn và thách thức của nền kinh tế nên đã thực hiện sàng lọc và cắt giảm tối đa chi phí. Đồng thời, Ban giám đốc cũng đã cố gắng hoàn thiện, đổi mới phương thức quản lý, thống nhất trong công tác điều hành, có những quyết sách kịp thời, đúng đắn, khắc phục khó khăn giảm thiểu rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

5. Báo cáo giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và HĐQT, Ban Giám đốc:

Trong năm 2014, Ban kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ thông tin về các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc.

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

6. Kết luận và kiến nghị:

- Công tác, quản lý điều hành tại Công ty Cổ phần Hăng Sơn Đông Á đã được thực hiện theo các quy định hướng dẫn của Nhà nước và các quy chế, Điều lệ hoạt động của công ty.
- Tăng cường nâng cao năng lực sản xuất trên cơ sở đầu tư có hiệu quả và nâng cấp máy móc thiết bị hiện có, tinh gọn bộ máy và nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Công ty cần định kỳ tổng kết đánh giá về mức độ hoàn thành công việc của từng bộ phận, cá nhân để kịp thời đưa ra các biện pháp xử lý, tháo gỡ khó khăn giúp công ty hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đã đề ra.

Phần II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015:

Ban kiểm soát Công ty thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho các cổ đông để kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trên cơ sở giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc trong việc:

- Tuân thủ chế độ chính sách, pháp luật của nhà nước, các quy định và văn bản nghị quyết do HĐQT ban hành.
- Rà soát định mức kinh tế - kỹ thuật, biện pháp tiết giảm chi phí tại các phân xưởng và các phòng, ban.
- Tính hợp lý và hợp pháp của các văn bản quản lý nội bộ do Công ty ban hành.
- Thực hiện việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, việc thực hiện đầu tư, khai thác dự án, các quy chế, quy định của nhà nước và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Đồng thời Ban kiểm soát sẽ thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ được quy định, cụ thể:

- Thẩm định báo cáo tài chính và tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh từng quý và năm 2015.
- Kiểm tra các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty định kỳ theo từng quý.
- Lập kế hoạch kiểm tra giám sát hàng quý tại Công ty.
- Báo cáo kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
- Thực hiện các công tác khác theo quy định.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015 của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Hãg Sơn Đông Á, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn!

**T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

BÙI THỊ THANH NAM

Hà Nội, ngày 15/06/2015

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2014 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2015

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/QH11 ngày 29/11/2015;
- Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần Hàng Sơn Đông Á (“HSDA”) sửa đổi bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15/06/2013;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán năm tài chính 2014 của Công ty TNHH Dịch vụ kiểm toán, kế toán và tư vấn thuế AAT;
- Căn cứ vào tình hình thực tế;

Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Hàng Sơn Đông Á xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

I. Tổng quan chung

1. Tình hình kinh tế Thế giới

Năm 2014, tình hình kinh tế thế giới đã có sự khởi sắc sau một thời gian dài chìm vào suy giảm và khủng hoảng, tuy nhiên quá trình phục hồi vẫn rất mong manh và thiếu bền vững. Theo Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), trong năm 2014, tổng sản phẩm quốc nội của kinh tế toàn cầu chỉ đạt mức 2,6%, thấp hơn nhiều so với mức 3,2% của năm 2013. Ngoài hai điểm sáng là kinh tế Anh đạt mức tăng trưởng 3,2 % và kinh tế Mỹ đạt mức tăng 2,8%, thực trạng kinh tế yếu kém xảy ra ở khắp các khu vực trên Thế giới, đặc biệt là khu vực EUROZONE, Nhật bản, Trung đông, các nước Mỹ la tinh và Caribe. Căng thẳng chính trị giữa Ukraine và Nga, bất ổn ở khu vực Trung đông là những yếu tố gây ảnh hưởng, biến động giá cả xăng dầu trong năm từ đó ảnh hưởng đến các giao dịch thương mại và tài chính quốc tế.

2. Tình hình kinh tế trong nước

Kinh tế Việt Nam trong năm 2014 khả quan hơn năm 2013 với kinh tế vĩ mô được duy trì ổn định, thể hiện ở các chỉ tiêu: tăng trưởng kinh tế (GDP) đạt 5,98% cao hơn mức tăng trưởng 5,42% của năm 2013; lạm phát được kiểm soát ở mức 1,84%; cán cân thanh toán tiếp tục thặng dư; thị trường ngoại hối ổn định – tỷ giá USD/VND chỉ tăng 1% trong cả

năm; chỉ số giá tiêu dùng CPI cả năm 2014 tăng 4,09% so với năm 2013, ghi nhận mức tăng thấp nhất trong vòng 13 năm trở lại đây. Tuy nhiên sản xuất trong nước vẫn chịu nhiều áp lực như: khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế chưa cao; sức ép nợ xấu còn nặng nề; hàng hóa trong nước tiêu thụ chậm; năng lực quản lý và cạnh tranh của các doanh nghiệp thấp...

Về tình hình kinh doanh của ngành, như chúng ta đã biết, sản phẩm Sơn, Chống thấm và Bọt trét của Công ty thuộc lĩnh vực kinh doanh vật liệu xây dựng. Lĩnh vực này phụ thuộc rất nhiều vào thị trường bất động sản nói chung và thị trường vật liệu xây dựng nói riêng. Nhìn chung trong năm 2014 thị trường Bất động sản đã có những dấu hiệu chuyển biến tích cực, tốc độ phát triển và tăng trưởng kinh tế đã từng bước được ổn định hơn.

Về bản thân Hăng Sơn Đông Á, năm 2014 tiếp tục là một năm nhiều khó khăn trong việc tìm đầu ra cho sản phẩm cũng như thúc đẩy doanh số, hay bên cạnh đó là khó khăn trong việc huy động vốn cho sản xuất kinh doanh trong điều kiện HDA không có nhiều tài sản đảm bảo,... Tuy nhiên, đứng trước những khó khăn đó, cùng với sự nỗ lực không ngừng của toàn thể Ban lãnh đạo và tập thể cán bộ CNV toàn công ty, năm 2014 vừa qua, HDA đã đạt được những kết quả tương đối khả quan, cụ thể:

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014.

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

BẢNG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD

Đơn vị: *trđ*

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2013	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện năm 2014	Tỷ lệ TH/KH	Tỷ lệ +/-
1	Doanh thu thuần	<u>113.392</u>	<u>125.000</u>	<u>125.225</u>	<u>100,2%</u>	<u>10,4%</u>
2	Giá vốn	<u>69.944</u>	<u>75.625</u>	<u>75.543</u>	<u>100,0%</u>	<u>8,0%</u>
3	Chi phí	<u>32.972</u>	<u>37.375</u>	<u>40.883</u>	<u>109,4%</u>	<u>24,0%</u>
-	Chi phí bán hàng	22.255	25.427	29.801	117,2%	33,9%
-	Chi phí QLDN	8.479	9.448	8.817	93,3%	4,0%
-	Chi phí Tài chính	2.182	2.500	2.149	86,0%	-1,5%
-	Chi phí khác	56	-	116	-	-
4	LN trước thuế	<u>10.612</u>	<u>12.000</u>	<u>9.002</u>	<u>75,0%</u>	<u>-15,2%</u>

Doanh thu năm 2014 tăng 11,833 tỷ đồng, tương đương tỷ lệ tăng 10,4% so với năm 2013 và hoàn thành 100,2% kế hoạch đề ra. Doanh thu tăng là nguyên nhân dẫn tới các chi phí như Giá vốn, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng thêm, cụ thể:

Giá vốn năm 2014 tăng 5,599 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 8,0% đạt 100,0% kế hoạch.

Chi phí QLDN trong năm biến động không nhiều, cụ thể tăng 0,337 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ tăng 4,0%, đạt 93,3% kế hoạch. Mặc dù doanh thu tăng khá cao (10,4%) nhưng chi phí QLDN tăng là không đáng kể, điều này có thể thấy được Công ty đang thực hiện tốt công tác quản trị chi phí làm gia tăng lợi nhuận cho Doanh nghiệp.

Chi phí bán hàng năm 2014 tăng 7,546 tỷ đồng so với năm 2013, tương ứng tỷ lệ tăng 33,9%, vượt 17,2% so với kế hoạch. Việc chi phí bán hàng tăng nguyên nhân chính là do:

➤ Để sản phẩm Công ty có thể tồn tại và phát triển mạnh trên thị trường, Công ty đã đẩy mạnh công tác quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Công ty qua các kênh quảng cáo: Biển bảng tấm lớn, quảng cáo trên truyền hình, tài trợ hội nghị, triển lãm,... Song song với đó là gia tăng các chương trình khuyến mại, hỗ trợ các Nhà Phân phối, các Đại lý để thúc đẩy doanh số bán hàng.

➤ Ngoài ra, năm 2014 được Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty coi là năm bản lề trong công cuộc định hướng phát triển cho giai đoạn 5 năm từ năm 2014 – 2019. Cụ thể hoá bằng hành động, Công ty đã tiến hành đầu tư tăng tài sản cố định là máy móc thiết bị (Trang bị hơn 30 bộ máy pha màu tự động cho Đại lý, Nhà phân phối); phương tiện vận tải,... để phục vụ sản xuất kinh doanh. Vì vậy, chi phí khấu hao trong năm cũng tăng hơn so với năm trước, điều này cũng là nguyên nhân làm tăng chi phí bán hàng trong kỳ.

Chi phí tài chính trong năm không tăng, thậm chí giảm 0,033 tỷ đồng, tương đương giảm 1,5%. Nguyên nhân chính làm chi phí tài chính giảm mặc dù trong điều kiện doanh thu tăng (tăng 11,8 tỷ đồng, tương đương tỷ lệ tăng 10,4% so với năm 2013) một phần là do lãi suất cho vay của ngân hàng trong năm tương đối ổn định; nguyên nhân khác là do Công ty đã vận dụng hiệu quả, linh hoạt triệt để các dòng tiền để giảm thiểu các khoản vay – qua đó làm giảm chi phí lãi vay trong kỳ.

Lợi nhuận trước thuế đạt 9,002 tỷ đồng giảm so với năm 2013 15,2% và đạt 88,2% kế hoạch đề ra. Mặc dù không đạt kế hoạch lợi nhuận như kỳ vọng, nhưng với kết quả đã đạt được được trên, có thể coi là kết quả tương đối khả quan và chấp nhận được trong bối cảnh khó khăn chung của tình hình kinh tế trong và ngoài nước.

2. Báo cáo tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Trong năm 2014, Công ty đã thoái vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần Nguyên Vật Liệu Viglacera, giảm từ 3,149 tỷ đồng xuống 1,732 tỷ đồng. Tỷ lệ sở hữu giảm từ 21,00% xuống còn 11,55%.

Ngoài ra, trong năm 2014 Công ty đã tiến hành các khoản đầu tư tài chính dài hạn như sau:

STT	Đối tượng	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu
1	Mua cổ phần CTCP Create Capital Việt Nam	27.000.000.000	18%
2	Mua cổ phần CTCP Goldstar Việt Nam	9.000.000.000	18%
3	Hợp tác kinh doanh với CTCP Khoáng sản Hà Nội	10.000.000.000	
4	Hợp tác kinh doanh với CTCP Kiến trúc đô thị Nam Thăng Long	10.000.000.000	
Tổng cộng		56.000.000.000	

Trên cơ sở cân nhắc, đánh giá, xét thấy việc hợp tác kinh doanh, đầu tư góp vốn với các Công ty trên có thể mang lại hiệu quả cao cho Công ty và cổ đông, nên Hội đồng quản trị và Ban Lãnh đạo Công ty đã thông qua các Nghị quyết HĐQT liên quan đến các khoản hợp tác kinh doanh, đầu tư góp vốn trên.

PHẦN II

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

1. Những nhận định chung

Theo dự báo của IMF, nền kinh tế thế giới năm 2015 sẽ phục hồi mạnh hơn, tăng trưởng toàn cầu được dự báo là 3,8%, tăng 0,6% so với năm 2014. Song bên cạnh đó tình hình chính trị vẫn còn nhiều biến động: cuộc khủng hoảng và cuộc chiến chống Nhà nước Hồi giáo IS ở Trung Đông, cấm vận của phương Tây với Nga... sẽ tác động không tốt đến nền kinh tế toàn cầu.

Trong năm 2015, Việt Nam sẽ thực hiện các cam kết theo các Hiệp định mới ký kết gồm: Hiệp định Đối tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP) và tham gia Cộng đồng Kinh tế ASEAN; Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Hàn Quốc, Việt Nam sẽ tiếp tục đàm phán Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam - EU,... qua đó tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - GDP. Việc thực hiện các hiệp định này được dự báo là tín hiệu khả tích cực cho tốc độ tăng trưởng kinh tế của nền kinh tế Việt Nam.

Bên cạnh đó, năm 2015 dự báo tỷ lệ lạm phát tiếp tục được kiểm soát tốt, lãi suất ngân hàng ổn định ở mức thấp (7% - 8%) sẽ góp phần giảm bớt gánh nặng về tài chính cho các Doanh nghiệp. Nhưng thực tế cho thấy, khả năng để các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng tiếp xúc được với các nguồn tín dụng là chưa cao, đòi hỏi các doanh nghiệp phải đảm bảo các khoản tín dụng này bằng các tài sản đảm bảo.

Điều này cho thấy, mặc dù tốc độ tăng trưởng kinh tế được dự báo sẽ cao hơn năm trước, tuy nhiên sản xuất trong nước vẫn chịu nhiều áp lực như: khả năng hấp thụ vốn của nền kinh tế chưa cao; sức ép nợ xấu còn nặng nề; hàng hóa trong nước tiêu thụ chậm;...

Với những nhận định về thị trường kinh tế trong năm 2015, dựa trên các kết quả đã đạt được trong năm 2014 vừa qua, Ban lãnh đạo Công ty đề xuất kế hoạch sản xuất kinh doanh cho năm 2015, cụ thể:

2. Chỉ tiêu kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2015.

Đơn vị: tr VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Tỷ lệ +/-
1	Doanh thu thuần	tr đồng	125.225	150.000	20%
2	Lợi nhuận trước thuế	tr đồng	9.002	15.000	67%
3	Cổ tức	%	10%	10%	

3. Các giải pháp

3.1. Công tác quản trị điều hành.

✓ Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị điều hành của Ban điều hành, chỉ đạo sát sao việc thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh năm 2015, rà soát khắc phục những hạn chế, yếu kém còn tồn đọng. Điều hành Công ty hoạt động tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định, quy trình của Công ty.

✓ Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy toàn công ty; triển khai rà soát đánh giá, phân loại và sắp xếp lại nhân sự phù hợp với năng lực chuyên môn và phát huy tối đa khả năng nguồn nhân lực hiện có

✓ Triển khai rà soát đánh giá cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị, lập kế hoạch bảo trì bảo dưỡng đảm bảo hoạt động sản xuất diễn ra liên tục và an toàn

✓ Xây dựng hệ thống báo cáo định kỳ nhằm đánh giá kế hoạch đã phê duyệt, đảm bảo thông tin thông suốt và đánh giá thường xuyên được mọi hoạt động sản xuất kinh doanh trong công ty. Triển khai rà soát, sửa đổi hoàn thiện các văn bản định chế, các quy định, quy trình nghiệp vụ, quy trình nghiệp vụ phối hợp các phòng ban trong công ty.

✓ Tăng cường kiểm soát các chi phí sản xuất theo hướng tiết kiệm và hiệu quả hơn; tổ chức quản lý – lưu trữ - hạch toán số liệu sổ sách kế toán đầy đủ theo đúng quy định của chế độ kế toán hiện hành.

✓ Tổ chức các khóa đào tạo về tay nghề cho công nhân nhằm nâng cao ý thức chấp hành nội quy kỷ luật của Công ty.

✓

3.2. Biện pháp triển khai thị trường.

✓ Công ty tiếp tục mở rộng mạng lưới hệ thống phân phối sản phẩm, tăng cường nghiên cứu và đánh giá thị trường, tạo cơ hội tham gia được được nhiều hơn nữa các công trình lớn để nâng tầm thương hiệu Công ty.

✓ Tăng cường công tác quản trị nhân sự, đặc biệt những nhân sự trực tiếp đến công tác bán hàng, và sau bán hàng. Đặc biệt tăng cường công tác quản trị công nợ, giám sát triệt để các công nợ mới phát sinh và xử lý công nợ xấu, rà soát lại một số NPP không còn phù hợp để thanh lý và thay thế bằng đại lý tốt hơn. Xây dựng chế độ thưởng mở mới cho các giám sát bán hàng, cho người giới thiệu đại lý mới.

✓ Tăng cường công tác dịch vụ phục vụ bán hàng cũng như sau bán hàng như: Vận chuyển phục vụ khách hàng nhanh chóng và kịp thời, triển khai nhiều chương trình khuyến mãi hỗ trợ cho khách hàng truyền thống cũng như khách hàng mới, thăm dò ý kiến khách hàng về chất lượng sản phẩm cũng như thái độ phục vụ từ đó nâng cao chất lượng sản phẩm, chất lượng phục vụ,...

✓ Đẩy mạnh hoạt động Marketing – nhằm hỗ trợ công tác phát triển kênh phân phối: Quảng cáo trên truyền hình, báo chí, tài trợ phim truyền hình,... đặc biệt là triển khai treo biển tầm lớn dọc các đường quốc lộ và quảng cáo thương hiệu Công ty trên hệ thống xe Bus có lộ trình trên các tuyến quốc lộ chính.

✓ Năm 2015, Công ty tiếp tục đẩy mạnh triển khai lắp đặt hệ thống máy pha màu tự động cho các đại lý, nhà phân phối đạt đủ điều kiện tại các Chi nhánh Miền trung và Chi nhánh Miền nam. Đây là yếu tố quan trọng để giữ được những đại lý, nhà phân phối lớn, có tiềm năng cũng như tâm huyết với Công ty. Qua đó thúc đẩy doanh số đồng thời gia tăng lợi nhuận của Doanh nghiệp – Cổ đông và Đại lý, Nhà phân phối.

✓ ...

3.3. Công tác tiết giảm chi phí và hạ giá thành sản phẩm.

✓ Tiếp tục đa dạng hóa nguồn cung cấp nguyên NVL để tránh rủi ro, hạn chế sự phụ thuộc vào những nhà cung cấp nhất định bằng cách tìm mới các nhà cung cấp đủ điều kiện.

✓ Chủ động trong kế hoạch vật tư, dự trữ nguồn nguyên liệu một cách hợp lý trong những thời điểm thuận lợi để giảm thiểu sự biến động bất lợi về giá cả

✓ Tiếp tục nghiên cứu những nguyên vật liệu mới với chất lượng không thay đổi, để có thể thay thế những nguyên liệu hiện có, nhưng có sự biến động bất lợi về giá cả và sự ổn định.

✓ ...

3.4. Về nhân sự:

✓ Tăng cường công tác quản trị và xây dựng nguồn lực tốt phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh

✓ Rà soát, đánh giá nguồn nhân lực chưa phù hợp để có kế hoạch thay thế

✓ Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao năng lực của nguồn lực phục vụ cho nhu cầu của Doanh nghiệp

✓

LỜI KẾT

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được trong năm 2014 và dự báo kết quả SXKD năm 2015. Ban lãnh đạo Công ty Cổ phần Hăng Sơn Đông Á tự tin sẽ tiếp tục phát huy những thành tích đã đạt được, triển khai có hiệu quả các đường lối, chiến lược được HĐQT đề ra, tiếp tục khẳng định sức mạnh và nâng tầm thương hiệu sản phẩm của Công ty

Trân trọng cảm ơn!

Hà nội, ngày 15 tháng 06 năm 2015

**TM BAN GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC**

NGUYỄN VĂN SƠN

Hà Nội, ngày 15/06/2015

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2014 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2015

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/QH11 ngày 29/11/2015;
- Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần Hạng Sơn Đông Á (“HSDA”) sửa đổi bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15/06/2013;
- Căn cứ Báo cáo kiểm toán năm tài chính 2014 của Công ty TNHH Dịch vụ kiểm toán, kế toán và tư vấn thuế AAT;
- Căn cứ vào tình hình thực tế;

Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Hạng Sơn Đông Á xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2014 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014

I. Tổng quan chung

1. Tình hình kinh tế Thế giới

Năm 2014, tình hình kinh tế thế giới đã có sự khởi sắc sau một thời gian dài chìm vào suy giảm và khủng hoảng, tuy nhiên quá trình phục hồi vẫn rất mong manh và thiếu bền vững. Theo Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF), trong năm 2014, tổng sản phẩm quốc nội của kinh tế toàn cầu chỉ đạt mức 2,6%, thấp hơn nhiều so với mức 3,2% của năm 2013. Ngoài hai điểm sáng là kinh tế Anh đạt mức tăng trưởng 3,2 % và kinh tế Mỹ đạt mức tăng 2,8%, thực trạng kinh tế yếu kém xảy ra ở khắp các khu vực trên Thế giới, đặc biệt là khu vực EUROZONE, Nhật bản, Trung đông, các nước Mỹ la tinh và Caribe. Căng thẳng chính trị giữa Ukraine và Nga, bất ổn ở khu vực Trung đông là những yếu tố gây ảnh hưởng, biến động giá cả xăng dầu trong năm từ đó ảnh hưởng đến các giao dịch thương mại và tài chính quốc tế.

2. Tình hình kinh tế trong nước

Kinh tế Việt Nam trong năm 2014 khả quan hơn năm 2013 với kinh tế vĩ mô được duy trì ổn định, thể hiện ở các chỉ tiêu: tăng trưởng kinh tế (GDP) đạt 5,98% cao hơn mức tăng trưởng 5,42% của năm 2013; lạm phát được kiểm soát ở mức 1,84%; cán cân thanh toán tiếp tục thặng dư; thị trường ngoại hối ổn định – tỷ giá USD/VND chỉ tăng 1% trong cả

Số: 01/2015/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2015

TỜ TRÌNH

“V/v Bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015 - 2020”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Công ty cổ phần Hăng Sơn Đông Á thực hiện bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015 – 2020 tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 do Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hiện tại hết nhiệm kỳ.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015 – 2020 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 như sau:

1. Cơ cấu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015-2020

- Số lượng thành viên HĐQT là 05 (năm) thành viên. Trong đó, thành viên HĐQT độc lập phải chiếm ít nhất 1 thành viên HĐQT.
- Số lượng thành viên BKS là 03 (ba) thành viên

2. Danh sách ứng cử viên tham gia HĐQT

Sau khi hết thời hạn đề cử, ứng cử theo Thông báo của HĐQT đã gửi các cổ đông, HĐQT sẽ tổng hợp kết quả tiếp nhận hồ sơ của ứng viên tham gia đề cử, ứng cử HĐQT, BKS trình Đại hội danh sách các ứng cử viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2015 – 2020 theo danh sách ứng viên kèm theo tờ trình này.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu HĐQT, TCHC

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT

MAI ANH TÂM

Số: 02/2015/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2015

TỜ TRÌNH

“V/v Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 do Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 29/11/2005 và các văn bản liên quan;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hăng Sơn Đông Á (“HDA”);
- Căn cứ tình hình thực tế;

Căn cứ quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Hăng Sơn Đông Á và các quy định của pháp luật, Hội đồng Quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty cổ phần Hăng Sơn Đông Á đến 31/12/2014 bao gồm các nội dung sau:

- ❖ Báo cáo kiểm toán độc lập;
- ❖ Bảng cân đối kế toán;
- ❖ Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh;
- ❖ Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- ❖ Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Nội dung chi tiết theo Báo cáo tài chính kiểm toán được đính kèm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu HĐQT, TCHC

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT**

MAI ANH TÁM

Số: 03/2015/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2015

TỜ TRÌNH

“V/v Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 do Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 29/11/2005 và các văn bản liên quan;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hăng Sơn Đông Á (“HDA”);
- Căn cứ tình hình thực tế;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hăng Sơn Đông Á kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2014 như sau:

Stt	Nội dung	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	6.987.325.777
II	Phân phối lợi nhuận	6.987.325.777
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	3.318.593.199
2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5%/LNST)	349.366.289
3	Chi trả thù lao HĐQT(5%/LNST)	349.366.289
4	Chia cổ tức năm 2014 (10% bằng tiền mặt) (*)	2.970.000.000
II	Lợi nhuận còn lại sau phân phối	0

(*) Công ty đã thực hiện chốt danh sách chi trả cổ tức năm 2014 với tỷ lệ 10% bằng tiền mặt. Ngày giao dịch không hưởng quyền 14/05/2015, ngày thực hiện chi trả 31/07/2015

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ nêu trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định.

Trân trọng kính trình.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT**

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu HĐQT, TCHC

MAI ANH TÁM

Số: 04/2015/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2015

TỜ TRÌNH

“V/v thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2014 và kế hoạch năm 2015”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2005;
- Căn cứ Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Hăng Sơn Đông Á thông qua ngày 15/06/2013.
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 đã được thông qua;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của Công ty

Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014, kế hoạch kinh doanh năm 2015 của Công ty cổ phần Hăng Sơn Đông Á, căn cứ yêu cầu về công tác quản trị và giám sát các hoạt động kinh doanh trong năm 2015, Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông về việc chi thù lao cho HĐQT và BKS năm 2014 và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch tổng mức thù lao năm 2015 như sau:

1. Tổng mức thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2014:

- Cơ cấu thành viên HĐQT và BKS gồm : 05 (năm) thành viên HĐQT và 03 (ba) thành viên BKS.

1.1. Thù lao chi trả cho HĐQT

- Tổng mức thù lao được ĐHCĐ phê duyệt : 5% lợi nhuận sau thuế năm 2014

Chi tiết:

- + Lợi nhuận sau thuế 2014 (theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ kiểm toán, kế toán và tư vấn thuế AAT): 6.987.325.777 đồng
- + Thù lao chi trả cho HĐQT theo phê duyệt của ĐHCĐ: $5\% * 6.987.325.777$ đồng = 349.366.289 đồng
- Tổng mức thù lao đã chi trả cho HĐQT năm 2014: 0 đồng.

1.2. Thù lao chi trả cho BKS

- Tổng mức thù lao được ĐHCĐ phê duyệt: 123.000.000 đồng.
- Tổng thù lao đã trả cho BKS năm 2014: 0 đồng.

2. Kế hoạch tổng mức thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2015:

2.1. Tổng mức thù lao cho HĐQT là 5% lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2015 (Căn cứ theo Báo cáo tài chính được kiểm toán)

2.2. Tổng mức thù lao cho BKS: 108.000.000 đồng/năm

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT quyết định mức chi thù lao cụ thể đối với từng thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- *Như k/gửi;*
- *HĐQT, BKS;*
- *Lưu HĐQT, TCHC*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT

MAI ANH TÂM

Số: 05/2015/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2015

TỜ TRÌNH

“V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2005;
- Căn cứ Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Hãng Sơn Đông Á thông qua ngày 15/06/2013.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính trong năm 2015 của CTCP Hãng Sơn Đông Á như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được UBCKNN và Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết;
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán Báo cáo tài chính;
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất

- Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập nêu trên;
- Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc ủy quyền cho HĐQT, HĐQT ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2015 phù hợp với tiêu chí nêu trên, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định của pháp luật.

Ban kiểm soát công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận để triển khai thực hiện.

Trân trọng.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu HĐQT, TCHC

BÙI THỊ THANH NAM

**CÔNG TY CỔ PHẦN
HĂNG SƠN ĐÔNG Á**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2015/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2015

TỜ TRÌNH

“V/v Sửa đổi, bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005 và các văn bản liên quan;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006 và các văn bản liên quan;
- Căn cứ Thông tư số 121/2012/QĐ-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài Chính về việc Quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 bắt đầu có hiệu lực vào ngày 01/7/2015;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Hăng Sơn Đông Á (“**Công ty**”) do Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 15/06/2013.

Điều lệ Công ty cổ phần Hăng Sơn Đông Á được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua ngày 15/06/2013. Tuy nhiên, ngày 26 tháng 11 năm 2014, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 đã thông qua Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13. Luật mới có một số điểm thay đổi và sẽ có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2015. Chính vì vậy, Hội đồng Quản trị đã tiến hành rà soát, xem xét và sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Điều lệ hiện hành nhằm để phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp mới, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty như sau:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều lệ Công ty Cổ phần Hăng Sơn Đông Á (theo phụ lục chi tiết đính kèm).
2. Thống nhất áp dụng Điều lệ sửa đổi, bổ sung kể từ ngày 01/7/2015 (đồng thời là ngày Luật doanh nghiệp 2014 có hiệu lực).
3. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị được chủ động trong việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật có liên quan.

Trân trọng kính trình./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT**

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu HĐQT, TCHC

MAI ANH TÁM

Số: 07/2015/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2015

TỜ TRÌNH

“V/v Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ giữa hai kỳ họp Đại hội 2015 - 2016”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 do Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 29/11/2005 và các văn bản liên quan;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hăng Sơn Đông Á (“HSA”);
- Căn cứ tình hình thực tế;

Năm 2015 được dự báo là một năm tiếp tục có những biến động theo chiều hướng tích cực của kinh tế vĩ mô nói chung và ngành Vật liệu xây dựng nói riêng. Dự báo tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2015 sẽ đạt vào khoảng từ 6% - 6,2%.

Đứng trước tình hình đó, nhằm đảm bảo sự linh hoạt trong việc quản trị, điều hành hoạt động của Công ty nhằm đưa ra những chỉ đạo kịp thời để Công ty có thể nắm bắt được các cơ hội kinh doanh, tăng cường khả năng cạnh tranh, đảm bảo linh hoạt hoạt động kinh doanh của HSA phù hợp với quy định hiện hành và tối đa hóa lợi ích của cổ đông. Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị được chủ động quyết định, thực hiện một số quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông giữa hai kỳ họp đại hội 2015 – 2016 như sau:

1. Chủ động điều chỉnh các chỉ tiêu kinh doanh và ngân sách hoạt động kinh doanh năm 2015 cho phù hợp với diễn biến thị trường, chính sách kinh tế vĩ mô và quy định của pháp luật;
2. Chia tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
3. Bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật và thực hiện thủ tục thay đổi nội dung hoạt động trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp với ngành nghề kinh doanh được bổ sung;
4. Quyết định đầu tư, thế chấp hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
5. Hợp đồng, giao dịch giữa công ty với các đối tượng sau đây:
 - a) Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và người có liên quan tới thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc;
 - b) Các hợp đồng hoặc giao dịch với Người có liên quan quy định tại Khoản 1 Điều 120 của Luật Doanh nghiệp 2005 với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài

sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính quý gần nhất của Công ty.

6. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

Hội đồng Quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình thực hiện các nội dung nêu trên (*nếu phát sinh*) trước Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp gần nhất.

Trân trọng kính trình ./.

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu HĐQT, TCHC

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT

MAI ANH TÁM

Số: 08/2015/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2015

TỜ TRÌNH

“V/v Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Công ty”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 ; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Nghị định 58/2012/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 130/2012/TT-BTC ngày 10/08/2012 hướng dẫn việc mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và một số trường hợp phát hành thêm của công ty đại chúng;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Hăng Sơn Đông Á;

Để tạo sự gắn bó, trách nhiệm và cống hiến lâu dài của lãnh đạo và tập thể cán bộ công nhân viên của Công ty. Hội đồng quản trị HSDA kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Công ty trong năm 2015, cụ thể:

- ❖ Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông
- ❖ Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng/Cổ phiếu)
- ❖ Số lượng cổ phần phát hành: 500.000 cổ phần
- ❖ Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 5.000.000.000 đồng
- ❖ Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- ❖ Đối tượng tham gia ESOP: cán bộ công nhân viên của HSDA theo danh sách do Hội đồng quản trị phê duyệt.

Chi tiết theo Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Công ty đính kèm.

Trân trọng ./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT**

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu HĐQT, TCHC

MAI ANH TÂM

**PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO
NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TY (ESOP)**
(Kèm theo Tờ trình số 08/2015/TTr-HĐQT ngày 15/06/2015)

I. Căn cứ pháp lý

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 24/11/2010;
- Nghị định 58/2012/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 20/07/2012 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 130/2012/TT-BTC ngày 10/08/2012 hướng dẫn việc mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và một số trường hợp phát hành thêm của công ty đại chúng;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Hăng Sơn Đông Á;
- Thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Hăng Sơn Đông Á.

II. Mục đích phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP)

Thị trường bất động sản trong nước đã đóng băng nhiều năm, cùng với đó là các công ty xây dựng; sản xuất, kinh doanh nguyên vật liệu ngành xây dựng cũng gặp rất nhiều khó khăn. Có nhiều trường hợp do không quản lý công tác chi phí, không mở rộng được thị trường đã rơi vào tình trạng phá sản hoặc kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh kém, không thể chia cổ tức cho cổ đông.

Tuy nhiên, với chiến lược đúng đắn và nỗ lực hết mình của toàn thể Ban lãnh đạo và Cán bộ công nhân viên (CBCNV) Công ty, doanh thu của Công ty cổ phần Hăng Sơn Đông Á (HSDA) luôn giữ mức tăng trưởng ấn tượng, cụ thể năm 2014 doanh thu thuần của Công ty đạt 125,27 tỷ đồng, tăng 10,19% so với tổng doanh thu của năm 2013, doanh thu thuần năm 2013 đạt 113,69 tỷ đồng, tăng 18% so với doanh thu năm 2013. Ngoài ra, HSDA luôn đảm bảo cổ tức cho cổ đông kể từ khi lên sàn, mức cổ tức dao động từ 10 – 20% kể từ năm đầu tiên lên sàn là năm 2010. Cụ thể, năm 2011 HSDA trả cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 20%, năm 2012 cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ 15%, năm 2013 cổ tức bằng tiền tỷ lệ 15%, năm 2014 cổ tức bằng tiền tỷ lệ 10%.

Vì vậy để động viên khích lệ sự cố gắng nỗ lực của cán bộ công nhân viên trong công ty trong thời gian qua đã góp phần cho sự phát triển và tăng trưởng của công ty, để tạo sự gắn bó, trách nhiệm và cống hiến lâu dài của lãnh đạo và tập thể cán bộ công nhân viên của Công ty, Hội đồng quản trị HSDA kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động Công ty trong năm 2015.

III. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty (ESOP)

- ❖ Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông
- ❖ Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng/Cổ phiếu)
- ❖ Số lượng cổ phần phát hành: 500.000 cổ phần
- ❖ Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 5.000.000.000 đồng
- ❖ Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- ❖ Số tiền dự kiến thu được: 5.000.000.000 đồng
- ❖ Hạn chế chuyển nhượng: cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- ❖ Đối tượng tham gia ESOP: cán bộ công nhân viên của HSDA theo danh sách do Hội đồng quản trị phê duyệt
- ❖ Tiêu chuẩn:
 - Là CBCNV không bị kỷ luật trong 12 tháng (kể từ ngày xem xét trở về trước) và đáp ứng ít nhất một trong các tiêu chí sau đây:
 - Cán bộ quản lý của Công ty.
 - Các kỹ sư, CBCNV đang làm việc tại Công ty có trình độ chuyên môn, tay nghề cao góp phần đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hiệu quả hoặc góp phần mở rộng mạng lưới phân phối, thị phần của Công ty.
 - Các CBCNV có sáng kiến, phát minh, sáng chế ...đem lại lợi ích cho Công ty.
 - Các CBCNV đang ở các vị trí chịu sự cạnh tranh của các công ty trong cùng ngành, các vị trí cần nhiều thời gian và kinh phí để đào tạo.
 - Các cán bộ quản lý khác.
 - Kinh nghiệm, thâm niên làm việc;
 - CBCNV làm việc tại HSDA từ 01 năm trở lên, có khả năng làm việc độc lập cũng như làm việc theo nhóm, có tính chủ động trong công việc, hoàn thành tốt công việc được giao.
 - Trường hợp không xét điều kiện thâm niên, căn cứ vào hỗ trợ, đóng góp năng lực chuyên môn, cạnh tranh trên thị trường.
- ❖ Dự kiến vốn sau phát hành
 - Vốn điều lệ ban đầu: 115.000.000.000 đồng
 - Vốn điều lệ tăng thêm: 5.000.000.000 đồng
 - Vốn điều lệ sau phát hành: 120.000.000.000 đồng
- ❖ Thời gian phát hành dự kiến: Sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

IV. Kế hoạch sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

- Số tiền dự kiến thu được: 5.000.000.000 đồng
- Kế hoạch sử dụng vốn: bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

V. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành chứng khoán gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) và các cơ quan chức năng khác liên quan đến đợt phát hành. Đồng thời, chủ động sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan khác nếu thấy cần thiết để đảm bảo đợt phát hành thành công, đáp ứng theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng khác, để được chấp thuận phát hành, niêm yết, lưu ký bổ sung, thay đổi đăng ký kinh doanh và các thủ tục khác liên quan đến đợt phát hành, tuân thủ đúng quy định của pháp luật;
- Ủy quyền cho HĐQT xác định danh sách CBCNV tham gia ESOP dựa trên các tiêu chí đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Lựa chọn tổ chức tư vấn phát hành cổ phiếu;
- Chủ động quyết định và lựa chọn thời điểm thích hợp thực hiện phát hành;
- Thực hiện thay đổi giấy đăng ký kinh doanh và sửa đổi điều khoản liên quan đến vốn điều lệ và cổ phần tại Điều lệ sau khi hoàn tất việc phát hành.
- Thực hiện xử lý cổ phiếu mà CBCNV từ chối mua và các biện pháp xử lý khác trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành;

VI. Lưu ký và niêm yết bổ sung

ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT và người đại diện theo pháp luật của Công ty hoàn tất các thủ tục lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phần phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu này tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo đúng quy định của Pháp luật.

Trân trọng kính trình ./.

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu HĐQT, TCHC

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT

MAI ANH TÁM

Số: 09/2015/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2015

TỜ TRÌNH

“V/v Thông qua phương án đầu tư tài sản cố định năm 2015 ”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 do Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 29/11/2005 và các văn bản liên quan;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hăng Sơn Đông Á (“HDA”);
- Căn cứ tình hình thực tế;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hăng Sơn Đông Á kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án đầu tư bổ sung tài sản cố định cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 như sau:

✓ Mua bổ sung Máy pha màu tự động: 50 (bộ) x 200tr/bộ = 10 tỷ đồng.	
✓ Mua 01 xe tải và 01 xe con phục vụ công tác bán hàng:	1,2 tỷ đồng.
✓ Mua bổ sung xe nâng điện và máy đóng gói sản phẩm:	0,8 tỷ đồng.
✓ Xây dựng nhà xưởng tại Chi nhánh Đà Nẵng:	7 tỷ đồng.
	<hr/>
Tổng cộng	19 tỷ đồng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu HĐQT, TCHC

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT**

MAI ANH TÁM

**CÔNG TY CỔ PHẦN
HĂNG SƠN ĐÔNG Á**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10/2015/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2015

TỜ TRÌNH

“V/v Thông qua uỷ quyền cho HĐQT hợp tác với đối tác Nhật Bản”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 do Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 29/11/2005 và các văn bản liên quan;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hăng Sơn Đông Á (“HDA”);
- Căn cứ tình hình thực tế;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hăng Sơn Đông Á kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua phương án uỷ quyền cho Hội đồng quản trị chủ động hợp tác với đối tác Nhật Bản về việc hợp tác liên doanh xây dựng nhà máy sản xuất Sơn Chông nóng, Sơn cách nhiệt, Sơn sàn, Sơn mái và Báo cáo tiến độ thực hiện tại kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT**

Nơi nhận:

- Như k/gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu HĐQT, TCHC

MAI ANH TÁM

**PHỤ LỤC – CÁC ĐIỂM MỚI CỦA DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SO VỚI ĐIỀU LỆ HIỆN TẠI
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN HĂNG SƠN ĐÔNG Á**

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung		
Trang bìa	Hà Nội, tháng 06 năm 2015	Trang bìa	Hà Nội, tháng 06 năm 2013	Sửa đổi năm thông qua Điều lệ	Theo sửa đổi thực tế
Phần mở đầu	Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014	Phần mở đầu	Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005	Sửa lại số văn bản, ngày tháng ban hành Luật doanh nghiệp	Luật Doanh nghiệp 2014 mới ban hành thay thế Luật Doanh nghiệp 2005
Phần mở đầu	<u>Xóa nội dung</u>	Phần mở đầu	Bản Điều lệ Tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Hăng sơn Đông Á đã được thông qua ngày 15/06/2013.	Xóa nội dung, ngày thông qua Điều lệ được đề cập tại đoạn kế tiếp	Theo sửa đổi thực tế
Phần mở đầu	- <i>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.</i> Chúng tôi, những cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty cổ phần Hăng sơn Đông Á thường niên vào ngày 30 tháng 06 năm 2015 với điều khoản cụ thể như sau:	Phần mở đầu	- <i>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.</i> Chúng tôi, những cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty cổ phần Hăng sơn Đông Á thường niên vào ngày 15 tháng 06 năm 2013 với điều khoản cụ thể như sau:	Sửa đổi ngày tháng năm thông qua Điều lệ	Theo sửa đổi thực tế
Điều 1. Định nghĩa	Khoản 1 b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014	Khoản 1 Điều 1	b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội	Sửa lại số văn bản, ngày tháng	Luật Doanh nghiệp 2014 mới ban

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung																				
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung																						
			thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005	ban hành Luật doanh nghiệp	hành thay thế Luật Doanh nghiệp 2005																				
	Khoản 1 Điều 1	e. “Người quản lý” là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành và Cán bộ quản lý khác có thẩm quyền nhân danh Công ty ký kết giao dịch của Công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty.	Khoản 1 Điều 1	Chưa có	Bổ sung Để phân biệt khái niệm Người quản lý và Cán bộ quản lý theo quy định tại Luật Doanh nghiệp mới																				
	Khoản 1 Điều 1	Lần lượt đổi thành “f, g, h”	Khoản 1 Điều 1	Các mục “e, f, g”	Do thêm mục “e” Theo thực tế sửa đổi																				
Điều 4	Khoản 2	2. Các ngành, nghề hoạt động kinh doanh của Công ty: <table border="1" data-bbox="338 902 1045 1365"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Ngành nghề</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td>Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự, sản xuất mực in và ma tít Chi tiết: - Sản xuất sơn nước, bột bả tường, chất chống thấm, chống gỉ, vật tư ngành sơn, vật liệu xây dựng</td> </tr> <tr> <td>2</td> <td>Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột</td> </tr> <tr> <td>3</td> <td>Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự</td> </tr> <tr> <td>4</td> <td>Bán buôn gạo</td> </tr> <tr> <td>5</td> <td>Bán buôn thực phẩm</td> </tr> <tr> <td>6</td> <td>Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp</td> </tr> <tr> <td>7</td> <td>Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh</td> </tr> <tr> <td>8</td> <td>Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh</td> </tr> <tr> <td>9</td> <td>Bán buôn đồ uống (không bao gồm kinh doanh: Quầy Bar)</td> </tr> </tbody> </table>	STT	Ngành nghề	1	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự, sản xuất mực in và ma tít Chi tiết: - Sản xuất sơn nước, bột bả tường, chất chống thấm, chống gỉ, vật tư ngành sơn, vật liệu xây dựng	2	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	3	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	4	Bán buôn gạo	5	Bán buôn thực phẩm	6	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	7	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	8	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	9	Bán buôn đồ uống (không bao gồm kinh doanh: Quầy Bar)		Chưa có	Bổ sung ngành nghề kinh doanh vào Điều lệ do Giấy phép ĐKKD theo Luật DN mới không tích hợp nội dung ngành nghề ĐKKD Theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2014
STT	Ngành nghề																								
1	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự, sản xuất mực in và ma tít Chi tiết: - Sản xuất sơn nước, bột bả tường, chất chống thấm, chống gỉ, vật tư ngành sơn, vật liệu xây dựng																								
2	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột																								
3	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự																								
4	Bán buôn gạo																								
5	Bán buôn thực phẩm																								
6	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp																								
7	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh																								
8	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh																								
9	Bán buôn đồ uống (không bao gồm kinh doanh: Quầy Bar)																								

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung		
	10		Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chỉ gồm có: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao		
	11		Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chỉ gồm có: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại;		
	12		Bán mô tô, xe máy		
	13		Bán lẻ đồ uống trong cửa hàng chuyên doanh (không bao gồm kinh doanh: Quầy Bar)		
	14		Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh		
	15		Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh		
	16		Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh		
	17		Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chỉ gồm có: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh		
	18		Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh		
	19		Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh		
	20		Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh: Quầy Bar);		
	21		Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh: Quầy Bar);		
	22		Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh		
	23		Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: -Đại lý mua, đại lý bán, đại lý ký gửi hàng hóa;		
	24		Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: -Dịch vụ vận tải, vận chuyển hàng hóa;		
	25		Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Dịch vụ vận tải, vận chuyển hành khách		
	26		Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: mua bán sơn nước, bột bả tường, chất chống thấm, chống gỉ, vật tư ngành sơn, vật liệu xây dựng;		

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ			Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Vị trí	Nội dung		Vị trí	Nội dung		
		<p>27 Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Mua bán máy móc, thiết bị, linh kiện, vật tư ngành công nghiệp, nông nghiệp (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật), xây dựng, giao thông; hàng điện, điện tử, điện lạnh, điện gia dụng, thiết bị tin học, thiết bị văn phòng;</p> <p>28 Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Sản xuất máy móc, thiết bị, linh kiện, vật tư ngành công nghiệp, nông nghiệp (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật), xây dựng, giao thông; hàng điện, điện tử, điện lạnh, điện gia dụng, thiết bị tin học, thiết bị văn phòng;</p> <p>29 Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh</p>				
	Khoản 3, Điều 4	Khoản 3	Khoản 2, Điều 4	Khoản 2	Điều chỉnh do thêm Khoản 2	Theo thực tế sửa đổi
Điều 5	Khoản 1, Điều 5	1. Vốn điều lệ của Công ty là 115.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Một trăm mười lăm tỷ đồng Việt Nam) Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 11.500.000 cổ phần (Mười nghìn đồng Việt Nam)	Khoản 1, Điều 5	1. Vốn điều lệ của Công ty là 29.700.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Hai mươi chín tỷ bảy trăm triệu đồng Việt Nam) Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 2.970.000 cổ phần (Mười nghìn đồng Việt Nam)	Điều chỉnh vốn Điều lệ và số lượng cổ phần	Theo vốn Điều lệ và số cổ phần thực tế phát hành
	Khoản 2, Điều 5	2. Việc điều chỉnh vốn điều lệ của Công ty phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.	Khoản 2, Điều 5	2. Công ty có thể tăng vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.	Việc thay đổi vốn điều lệ bao gồm cả tăng và giảm vốn điều lệ	Theo điều 111 Luật doanh nghiệp 2014
Điều 6	Điều 6	Cổ phiếu	Điều 6	Chứng nhận cổ phiếu	Bỏ từ “chúng	Sửa tương ứng với

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung		
				nhận”	Điều 120 Luật DN 2014
Khoản 1, Điều 6	1. Cổ phiếu là chứng chỉ do Công ty phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu của cổ đông đối với một hoặc một số cổ phần của Công ty.		Chưa có	Bổ sung thêm khái niệm cổ phiếu	Sửa tương ứng với Điều 120 Luật DN 2014
Khoản 2, Điều 6	2. Cổ đông của Công ty được cấp cổ phiếu ghi nhận số cổ phần và loại cổ phần sở hữu tương ứng .	Khoản 1, Điều 6	1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.	Sửa đổi bổ sung	Theo Luật Doanh nghiệp 2014
Khoản 3, Điều 6	3. Cổ phiếu phải có các nội dung chủ yếu theo quy định tại Điều 120 Luật Doanh nghiệp.	Khoản 2, Điều 6	2. Chứng nhận cổ phiếucác thông tin khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.	Thay thế nội dung về nội dung cổ phiếu	Theo Luật Doanh nghiệp 2014
Khoản 4, Điều 6	4. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày, người sở hữu số cổ phần sẽ được cấp cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in cổ phiếu.	Khoản 3, Điều 6	3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày, người sở hữu số cổ phần sẽ được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.	Bỏ cụm từ “chứng nhận”, cho phù hợp với khái niệm “cổ phiếu”	Theo Luật Doanh nghiệp 2014
Khoản 5, Điều 6	5. Trường hợp cổ phiếu bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp cổchi phí liên quan cho Công ty Đối với cổ phiếu có tổng mệnh giá trên mười triệu Đồng Việt Nam, trước khi tiếp nhận đề nghị cấp cổ phiếu mới, người đại diện theo pháp luật của công ty có thể yêu cầu chủ sở hữu cổ phiếu đăng thông báo về việc cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác và sau 15 ngày, kể từ ngày đăng thông	Khoản 4, Điều 6	4. Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ chi phí liên quan cho Công ty.	Bỏ cụm từ “chứng nhận”, cho phù hợp với khái niệm “cổ phiếu”. Đồng thời bổ sung thêm nội dung điều kiện với	Theo Luật Doanh nghiệp 2014

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung		
				cổ phiếu có mệnh giá trên 10 triệu đồng VNĐ	
Điều 7	Điều 7 Trái phiếu	Điều 7	Chứng chỉ chứng khoán khác Chứng chỉ trái phiếu, trừ trường hợp mà các điều khoản và điều kiện phát hành quy định khác.	Thay thế khái niệm và bỏ nội dung	Theo Luật Doanh nghiệp 2014
	Khoản 1, 2, 3, 4 và 5		Chưa có	Bổ sung thêm các khoản về nội dung trái phiếu	Theo Luật Doanh nghiệp 2014
	<p>1. Công ty có quyền phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi và các loại trái phiếu khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p> <p>2. Công ty không thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành, không thanh toán hoặc thanh toán không đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đó sẽ không được quyền phát hành trái phiếu, trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác.</p> <p>3. Việc phát hành trái phiếu cho các chủ nợ là tổ chức tài chính được lựa chọn không bị hạn chế bởi quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>4. Hội đồng quản trị có quyền quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành, nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ giải trình nghị quyết của Hội đồng quản trị về phát hành trái phiếu.</p> <p>5. Trường hợp Công ty phát hành trái phiếu chuyển đổi thành cổ phần thì thực hiện theo trình tự, thủ tục tương ứng chào bán cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và quy định khác của pháp luật có liên quan. Công ty thực hiện đăng ký thay đổi</p>				

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung		
	vốn điều lệ trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hoàn thành việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phần.				
Điều 8	Điều 8 Chuyển quyền sở hữu cổ phần Các hình thức chuyển quyền sở hữu cổ phần 1. Chuyển nhượng cổ phần: a. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. b. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán. 2. Thừa kế cổ phần: Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó là cổ đông của công ty. Trường hợp có nhiều người cùng thừa kế hợp pháp thì họ phải cử đại diện sở hữu theo quy định của pháp luật. Công ty không giải quyết các trường hợp tranh chấp giữa những người thừa kế. 3. Tặng cho hoặc trả nợ bằng cổ phần: Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại Công ty cho người khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Trường hợp này, người được tặng cho hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ là cổ đông của Công ty.	Điều 8	Chuyển nhượng cổ phần 1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. 2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán.	Sửa đổi hình thức chuyển quyền sở hữu cổ phần	Theo Luật Doanh nghiệp 2014 & Điều lệ mẫu
Điều 9	Điều 9 Mua lại cổ phần của Công ty	Điều 9	Thu hồi cổ phần	Sửa đổi, bổ sung	Theo Luật Doanh nghiệp 2014
	Khoản 1. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông:	Khoản	1. Trường hợp cổ đông không	Sửa đổi, bổ	Theo Luật

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung	
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung			
1, 2 Điều 9	<p>a. Cổ đông thực hiện quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần theo quy định tại Khoản 1 Điều 129 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>b. Hội đồng quản trị Công ty quyết định giá mua lại cổ phần theo giá trị thị trường tại thời điểm mua lại.</p> <p>2. Mua lại cổ phần theo quyết định của Công ty:</p> <p>a. Công ty có quyền mua lại không quá 30% tổng số cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán.</p> <p>b. Hội đồng quản trị có quyền quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong 12 tháng. Trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định.</p> <p>c. Hội đồng Quản trị quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại. Đối với cổ phần loại khác, nếu Điều lệ công ty không quy định hoặc Công ty và cổ đông có liên quan không có thỏa thuận khác thì giá mua lại không được thấp hơn giá thị trường.</p>	1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều 9	<p>thanh toán đầy đủ không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty theo quy định.</p> <p>2. Thông báo thanh toánsố cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.</p> <p>3. Hội đồng quản nêu trên không được thực hiện.</p> <p>4. Cổ phần bị thu hồimà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.</p> <p>5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.</p> <p>6. Thông báo thu hồibắt cần trong việc gửi thông báo.</p>	sung	Doanh nghiệp 2014	
Điều 11	Khoản 2, Điều 11	c Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành, <i>trừ trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng cổ phần của cổ đông sáng lập hoặc các trường hợp hạn chế khác được quy định rõ trong cổ phiếu của cổ phần tương ứng;</i>	Khoản 2, Điều 11	c. Tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành;	Bổ sung	Phù hợp với quy định tại Điều 114 Luật Doanh nghiệp 2014
	Khoản 2, Điều 11	e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;	Khoản 2, Điều 11	e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông trong Danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính	Sửa đổi, bổ sung	Phù hợp với quy định tại Điều 114 Luật Doanh nghiệp 2014

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung		
			xác;		
Khoản 2, Điều 11	g. Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty sau khi Công ty đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông nắm giữ loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật;	Khoản 2, Điều 11	g. Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần góp vốn vào công ty sau khi Công ty đã thanh toán cho chủ nợ và các cổ đông nắm giữ loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật;	Sửa đổi, bổ sung	Phù hợp với quy định tại Điều 114 Luật Doanh nghiệp 2014
Khoản 2, Điều 11	h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 129 của Luật Doanh nghiệp;	Khoản 2, Điều 11	h. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 90.1 của Luật Doanh nghiệp;	Sửa đổi tham chiếu luật	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014
Khoản 3, Điều 11	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau	Khoản 3, Điều 11	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau	Điều chỉnh tỷ lệ “5%” thành “10%”	Theo Luật Doanh nghiệp 2014
Khoản 3, Điều 11	b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 114 Luật Doanh nghiệp;	Khoản 3, Điều 11	Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp;	Sửa đổi tham chiếu luật	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014
Khoản 3, Điều 11	c. Xem xét và trích lục báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát.	Khoản 3, Điều 11	c. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông.	Thay thế	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014
Điều 13	Khoản 1, Điều 1. Đại hội đồng cổ đông là kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Thời hạn tổ chức họp thường niên có thể	Khoản 1, Điều 1. Đại hội đồng cổ đông là, kể từ ngày kết thúc năm tài		Bổ sung thời gian gia hạn	Phù hợp với Luật Doanh

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung		
	13	13	chính.	tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên	ngành 2014
	Khoản 2, Điều 13	Khoản 2, Điều 13	2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp nằm trên lãnh thổ Việt Nam. Đại Các kiểm toán viên độc lập được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính năm.	Sửa đổi bổ sung	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014
	Khoản 3, Điều 13	Khoản 3, Điều 13	e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp; Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	Bỏ cụm từ “ <i>nếu Ban kiểm soát ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</i> ”	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ mẫu
	Khoản 4, Điều 13	Khoản 4, Điều 13	b. Trường hợp Hội đồng quản Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp. c. Trường hợp Ban kiểm soát ... Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp	Điều chỉnh nguồn dẫn chiếu luật	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014
Điều 14	Khoản	Khoản	1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo	Sửa đổi bổ	Phù hợp với

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung		
1, Điều 14	<p>luận và thông qua:</p> <p>a. Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm;</p> <p>b. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc;</p> <p>c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>d. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên;</p> <p>e. Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;</p> <p>f. Mức cổ tức đối với cổ phần của từng loại.</p>	1, Điều 14	<p>niên có quyền thảo luận và thông qua:</p> <p>a. Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm;</p> <p>b. Báo cáo của Ban kiểm soát;</p> <p>c. Báo cáo của Hội đồng quản trị;</p> <p>d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.</p>	sung	Luật Doanh nghiệp 2014
Khoản 2, Điều 14	<p>2. Đại hộicác vấn đề sau:</p> <p>a. Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm;</p> <p>b. Mức cổ và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó;</p> <p>c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;</p> <p>d. Lựa chọn công ty kiểm toán;</p> <p>e. Bầu, miễn nhiệm.... và Ban kiểm soát;</p> <p>f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;</p> <p>g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;</p> <p>h. Loại cổ ... cổ phần của cổ đông sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ Ngày thành lập;</p>	Khoản 2, Điều 14	<p>2. Đại hộicác vấn đề sau:</p> <p>a. Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm;</p> <p>b. Mức ... và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị;</p> <p>d. Lựa chọn công ty kiểm toán;</p> <p>e. Bầu, miễn nhiệm... và Ban kiểm soát;</p> <p>f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội</p>	Bổ sung, sửa đổi nội dung thảo luận thông qua của ĐHCĐ thường niên	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung	
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung			
			đồng quản trị; g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty; h. Loại cổ ... cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ Ngày thành lập;			
	Khoản 2, Điều 14	1. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	Khoản 2, Điều 14	1. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	Điều chỉnh tỷ lệ	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014
	Khoản 2, Điều 14	d. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	Khoản 2, Điều 14	d. Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 120.1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;	Điều chỉnh nguồn tham chiếu và tỷ lệ %	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014
Điều 16	Khoản 1, Điều 16	1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 51% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.	Khoản 1, Điều 16	1. Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít	Sửa tỷ lệ	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung		
			nhất 75% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua. ...		
Điều 17	Khoản 2, Điều 17 a. Lập một danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội không sớm hơn ba mươi ngày trước ngày gửi giấy mời họp , chương trình họp, và các tài liệu phù hợp với Luật pháp và các quy chế của Công ty;	Khoản 2, Điều 17 a. Lập một danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội chậm nhất ba mươi ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông , chương trình họp, và các tài liệu phù hợp với Luật pháp và các quy chế của Công ty;	Sửa đổi bổ sung nhiệm vụ của người triệu tập Đại hội	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ mẫu	
	Khoản 3, Điều 17 3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông,	Khoản 3, Điều 17 3. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông,	Sửa đổi ngày	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014	
Điều 18	Khoản 1, 2 Điều 18 1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết. 2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.	Khoản 1, 2 Điều 18 1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết. 2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại	Thay đổi tỷ lệ	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014	

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung	
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung			
			chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.			
Điều 19	Khoản 6, Điều 19	6. Chủ toạ đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết hoặc trong các trường hợp quy định tại khoản 8 Điều 142 Luật Doanh nghiệp.	Khoản 6, Điều 19	6. Chủ toạ đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.	Bổ sung	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014
Điều 20	Khoản 1, 2, 3 Điều 20	<p>1. Các hình thức thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông có thể thông qua tất cả các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp theo khoản 2 Điều này hoặc lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại Điều 21 dưới đây.</p> <p>2. Điều kiện thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp:</p> <p>2.1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản Error! Reference source not found., 2.3 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>2.2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>a. Loại cổ phần và số lượng cổ phần được chào bán;</p>	Khoản 1, 2 Điều 20	<p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản Error! Reference source not found. của Error! Reference source not found., các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>a. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;</p> <p>b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty</p> <p>c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều</p>	Sửa đổi bổ sung	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung	
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung			
	<p>b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;</p> <p>d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p> <p>e. Tổ chức lại, giải thể công ty.</p> <p>2.3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>3. Điều kiện thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản: Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>		<p>hành.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, việc tổ chức lại hay giải thể doanh nghiệp, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất 75% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>			
Điều 21	Khoản 2 Điều 21	2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến.... địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Các tài liệu giải trình có thể đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười (10) ngày trước ngày phải gửi lại phiếu lấy ý kiến.	Khoản 2 Điều 21	2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến.... địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải	Sửa đổi cách thức, thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến của doanh nghiệp	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014.

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung		
			gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.		
Khoản 4 Điều 21	<p>4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:</p> <p>a. Gửi thư: Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;</p> <p>b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</p>	Khoản 4 Điều 21	<p>4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;</p>	Sửa đổi, bổ sung	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014.
Khoản 6 Điều 21	6. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông và/hoặc đăng tải trên website của Công ty trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.	Khoản 6 Điều 21	6. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.	Sửa đổi, bổ sung	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014.
	Bỏ	Khoản 8 Điều	Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ	Bỏ nội dung do đã đề cập	Phù hợp với Luật Doanh

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung	
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung			
			21	đồng bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	tại Điều 20	nghiệp 2014
Điều 22	Điều 22	Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được làm xong, thông qua trước khi kết thúc cuộc họp và gửi cho tất cả các cổ đông hoặc đăng tải trên website của Công ty trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc.	Điều 22	Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc.	Sửa đổi bổ sung	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014
Điều 24	Khoản 2, Điều 24	2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.	Khoản 2, Điều 24	2. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa	Sửa đổi tỷ lệ	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung		
			ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.		
	<p>Khoản 4, Điều 24</p> <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Thành viên đó không đủ điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty;</p> <p>c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần năng lực hành vi;</p> <p>d. Thành viên đó không tham dự ... và Hội đồng quản trị quyết định chức vụ của người này bị bỏ trống, trừ trường hợp việc vắng mặt đó là bất khả kháng;</p> <p>e. Thành viên đó bị bãi nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Khoản 4, Điều 24</p> <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị ... Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty;</p> <p>c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần ... năng lực hành vi;</p> <p>d. Thành viên đó không tham dự ... và Hội đồng quản trị quyết định chức vụ của người này bị bỏ trống;</p> <p>e. Thành viên đó bị cách chức thành viên Hội đồng quản trị theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p>	Sửa đổi bổ sung	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014	
Điều 25	<p>Khoản</p> <p>a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất</p>	<p>Khoản</p> <p>a. Quyết định kế hoạch phát</p>	Sửa đổi bổ	Phù hợp với	

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung		
	3 Điều 25 kinh doanh và ngân sách hàng năm;	3 Điều 25 triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;		sung	Luật Doanh nghiệp 2014
	Khoản 3 Điều 25 d. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty; quy chế quản lý nội bộ của Công ty;	Khoản 3 Điều 25 d. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty		Sửa đổi bổ sung	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014
	Khoản 4 Điều 25 c. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp;	Khoản 4 Điều 25 c, Trong phạm vi quy định tại Điều 108.2 của Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Điều 120.3 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công ty và liên doanh);		Sửa đổi bổ sung	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014
	Khoản 4 Điều 25 i. Việc công ty mua lại hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;	Khoản 4 Điều 25 i. Việc công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% mỗi loại cổ phần;		Sửa đổi bổ sung	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014
Điều 27	Khoản 3 Điều 27 b. Ít nhất hai (02) thành viên điều hành của Hội đồng quản trị;	Khoản 3 Điều 27 b. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị;		Sửa đổi bổ sung	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014
	Khoản 4 Điều 27 4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản Error! Reference source not found. Error! Reference source not found. phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ khi nhận được đề xuất họp. ...	Khoản 4 Điều 27 4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản Error! Reference source not found. Error! Reference source not found. phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm ngày sau khi có đề xuất họp.		Sửa đổi bổ sung	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung		
	Khoản 8 Điều 27 8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. ...	Khoản 8 Điều 27 8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị ... Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. ...		Chỉnh sửa ngày	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014
Điều 28	Điều 28 Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trực thuộc sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Công ty có một (01) Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành, các Phó giám đốc (Phó tổng giám đốc) điều hành và một Kế toán trưởng và các chức danh Cán bộ quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm.	Điều 28 Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trực thuộc sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị. Công ty có một (01) Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành, các Phó giám đốc (Phó tổng giám đốc) điều hành và một Kế toán trưởng và các chức danh Cán bộ quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. ..		Thêm từ “Cán bộ quản lý”	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014
Điều 32	Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều 32 1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 thành viên. 2. Tiêu chuẩn của thành viên Ban kiểm soát: 2.1 Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. 2.2 Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các Cán bộ quản lý khác của Công ty.	Khoản 1, 2, 3, 4 Điều 32 1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.		Sửa đổi bổ sung	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ mẫu

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung		
	<p>2.3 Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam.</p> <p>3. Trưởng Ban kiểm soát:</p> <p>3.1 Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty;</p> <p>3.2 Trưởng Ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <p>a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát và hoạt động với tư cách là Trưởng ban kiểm soát;</p> <p>b. Yêu cầu Công ty cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo các thành viên của Ban kiểm soát;</p> <p>c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình lên Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>4. Cổ đông nắm giữ ít hơn 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến từ 10% đến 30% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử hai thành viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p> <p>5. Các thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bổ nhiệm, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p> <p>6. Thành viên Ban kiểm soát không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Thành viên đó không đủ điều kiện theo khoản 1</p>		<p>Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <p>a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát và hoạt động với tư cách là Trưởng ban kiểm soát;</p> <p>b. Yêu cầu Công ty cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo các thành viên của Ban kiểm soát;</p> <p>c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình lên Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2. Cổ đông nắm giữ ít hơn 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng</p>		

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung		
	<p>Điều 164 Luật doanh nghiệp hoặc bị pháp luật cấm làm thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>b. Thành viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính cho Công ty;</p> <p>c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;</p> <p>d. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong vòng sáu tháng liên tục, và trong thời gian này Ban kiểm soát không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống, trừ trường hợp việc vắng mặt đó là bất khả kháng;</p> <p>e. Thành viên đó bị bãi nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p>		<p>được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p> <p>3. Các thành viên của Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bổ nhiệm, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá năm (05) năm; thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p> <p>4. Thành viên Ban kiểm soát không còn tư cách thành viên trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Thành viên đó bị pháp luật cấm làm thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>b. Thành viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính cho Công ty;</p> <p>c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi;</p> <p>d. Thành viên đó vắng mặt không tham dự các cuộc họp</p>		

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung		
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung				
			<p>của Ban kiểm soát liên tục trong vòng sáu tháng liên tục, và trong thời gian này Ban kiểm soát không cho phép thành viên đó vắng mặt và đã phán quyết rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;</p> <p>e. Thành viên đó bị cách chức thành viên Ban kiểm soát theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p>				
Điều 33	Khoản 1, Điều 33		<p>1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:</p> <p>a. Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;</p> <p>b. Đề xuất Đại hội đồng cổ đông lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan;</p> <p>c. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;</p> <p>d. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>e. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản</p>	Khoản 1, Điều 33	<p>1. Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:</p> <p>a. Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan;</p> <p>b. Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;</p> <p>c. Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu</p>	Sửa đổi bổ sung	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014 và Điều lệ mẫu

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung	
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung			
	<p>lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty;</p> <p>f. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 114 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>g. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của công ty;</p> <p>h. Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc vi phạm quy định tại Điều 160 của Luật Doanh nghiệp thì phải thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng quản trị, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;</p> <p>i. Có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của công ty.</p> <p>j. Có quyền sử dụng tư vấn độc lập, bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty để thực hiện các nhiệm vụ được giao;</p> <p>k. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.</p>		<p>thấy cần thiết;</p> <p>d. Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị;</p> <p>e. Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;</p> <p>f. Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý công ty;</p> <p>g. Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận; và</p> <p>h. Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban quản lý.</p>			
Điều 35	Khoản 4 Điều 35	a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất,Hội đồng không có lợi ích liên quan; hoặc b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 35% của tổng giá trị tài sản hợp đồng hoặc giao dịch này;	Khoản 4 Điều 35	a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, Hội đồng không có lợi ích liên quan; hoặc b. Đối với những hợp đồng có	Sửa đổi tỷ lệ	Phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014

Nội dung trong Dự thảo Điều lệ		Nội dung tương ứng trong Điều lệ hiện tại		Hình thức sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Vị trí	Nội dung	Vị trí	Nội dung		
			giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản ... hợp đồng hoặc giao dịch này;		
Điều 52	Khoản 1 Điều 52		1. Bản điều lệ này gồm XXI chương, 52 điều, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty cổ phần Hăng sơn Đông Á nhất trí thông qua ngày 30 tháng 06 năm 2015 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này .	Chỉnh sửa ngày thông qua Điều lệ	Phù hợp với thực tế sửa đổi

Một số sửa đổi bổ sung nhỏ và thay đổi kết cấu theo toàn văn Điều lệ, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét và hoàn thiện